

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả công tác nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trong lĩnh vực “thủ tục hành chính công” và “quản trị điện tử” 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh

Trong tổng thể 08 chỉ số lĩnh vực nội dung của Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Văn phòng UBND tỉnh được UBND tỉnh phân công làm đầu mối phụ trách lĩnh vực “Thủ tục hành chính công” và một phần của lĩnh vực “Quản trị điện tử”.

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-CTUBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh về tuyên truyền nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2020 và các năm tiếp theo; Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên năm 2022;

Thực hiện Công văn số 765/SNV-CCHCVTLT ngày 05/7/2022 của Sở Nội vụ về việc báo cáo sơ kết công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công 6 tháng đầu năm 2022, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao liên quan đến công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh 6 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

A. ĐỐI VỚI LĨNH VỰC “THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG”

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Tiếp tục quán triệt và yêu cầu thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh: Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/7/2015 về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC); Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2019 về tăng cường công tác cải cách TTHC và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 28/9/2018 về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Công văn số 775/UBND-KSTT ngày 05/4/2019 về việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tổ chức

thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/8/2021 thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời các Kế hoạch công tác năm 2022 và nhiều công văn chỉ đạo, điều hành về công tác kiểm soát TTHC, làm cơ sở triển khai đồng bộ, thống nhất công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh như:

- Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC tỉnh Hưng Yên năm 2022;
- Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Hưng Yên năm 2022;
- Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 ban hành Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Hưng Yên năm 2022.
- Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Kiện toàn Bộ phận Một cửa các cấp

Hiện nay, 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh đều đã kiện toàn Bộ phận Một cửa, cơ bản đáp ứng yêu cầu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm đúng quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, bảo đảm công khai, minh bạch quy trình giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền, cụ thể gồm:

- Tại cấp tỉnh: Thành lập, kiện toàn Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC thuộc Văn phòng UBND tỉnh; Bộ phận Một cửa thuộc Thanh tra tỉnh; Bộ phận Một cửa thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.
- Tại cấp huyện: 10/10 huyện, thị xã, thành phố đã kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện và bố trí trụ sở theo quy định.
- Tại cấp xã: 161/161 xã, phường, thị trấn đã kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã và bố trí trụ sở theo quy định.

2. Thiết lập, quản lý hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC các cấp

Tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 23/01/2018, UBND tỉnh đã phê duyệt danh sách 245 cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh (gồm 54 cán bộ đầu mối cấp tỉnh, 30 cán bộ đầu mối cấp huyện và 161 cán bộ đầu mối

cấp xã) để tham mưu, giúp thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai thống nhất và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Văn phòng UBND tỉnh đã thiết lập và duy trì hệ thống chia sẻ thông tin hai chiều giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC của Văn phòng UBND tỉnh và các cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC cũng như giữa các cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC với nhau (qua việc quản lý và cung cấp danh sách số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư công vụ của hệ thống cán bộ đầu mối) đã giúp cán bộ đầu mối thường xuyên được cung cấp thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ, phổ biến kinh nghiệm, mô hình mới, cách làm hay,... góp phần ngày càng nâng cao năng lực cho cán bộ đầu mối và chất lượng, hiệu quả trong công tác tham mưu, giúp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai tốt công tác kiểm soát TTHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh và của Trung ương.

Theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 154/QĐ-UBND, trong 6 tháng đầu năm 2022, Chánh Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành 01 Quyết định thay đổi đối với 02 cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC cấp tỉnh (02 cán bộ đầu mối tại Sở Tài nguyên và Môi trường).

3. Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ một cửa, cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC các cấp

Bên cạnh việc duy trì hệ thống chia sẻ thông tin hai chiều giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC của Văn phòng UBND tỉnh và các cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC các cấp trên địa bàn tỉnh để cung cấp thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ, phổ biến kinh nghiệm, mô hình mới, cách làm hay,... Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức một số lớp tập huấn để nâng cao năng lực cho các cán bộ một cửa, cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh như:

- Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn hướng dẫn thực hiện quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh đối với Sở Nội vụ và Sở Tài chính (theo Công văn số 70/VPUB-PVHCC&KSTT và Công văn số 71/VPUB-PVHCC&KSTT, cùng ngày 15/4/2022).

- Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức tập huấn công tác cải cách hành chính cho công chức cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 72/KH-BCĐ ngày 12/4/2022 của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên.

4. Công bố, công khai TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 15 Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, với tổng số 420 TTHC, trong đó: công bố mới là (bao gồm cả công bố mới do chuẩn hóa) 172 TTHC; công bố sửa đổi, bổ sung là 87 TTHC và công bố bãi bỏ, hủy bỏ (bao gồm cả công bố bãi bỏ, hủy bỏ do chuẩn hóa) 161 TTHC

Hiện tại, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương là 1.857 TTHC, trong đó: Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh là 1.454, cấp huyện là 273, cấp xã là 130, 100% TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Công khai TTHC: Các TTHC công bố mới và công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế nêu trên đã được Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên tích hợp dữ liệu và nhập sửa đổi, bổ sung các thông tin liên quan đến thời gian, địa điểm thực hiện, phí, lệ phí theo các Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh và đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; thực hiện kết nối, tích hợp dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với Cổng thông tin điện tử tỉnh để đăng tải công khai TTHC. Các cơ quan, đơn vị có liên quan đã thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (đối với đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện) theo quy định của pháp luật.

- Đưa các TTHC ngành dọc ra tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận Một cửa các cấp: Đến nay đã thực hiện đầy đủ việc đưa các TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Số lượng TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt đến ngày 30/6/2022 đã đạt 36/36 thủ tục = 100% (23 TTHC đã thực hiện từ năm 2020 gồm 14 TTHC của ngành Quốc phòng và 9 TTHC của ngành Bảo hiểm xã hội; còn 13 TTHC của ngành Công an đến nay đã thực hiện được theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

5. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt 1014 quy trình nội bộ giải quyết TTHC, trong đó có 825 quy trình nội bộ cấp tỉnh, 143 quy trình nội bộ cấp huyện và 46 quy trình nội bộ cấp xã.

Căn cứ quy trình nội bộ giải quyết TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, Văn phòng UBND tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Hiện tại, các cơ quan chuyên môn đang tiếp tục hoàn thiện lại quy trình nội bộ theo ý kiến kiểm soát chất lượng của Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm sẽ ban hành đạt 100% trước 31/8/2022.

6. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

Theo báo cáo của 17/17 sở, ban, ngành tỉnh, 10/10 UBND cấp huyện và 161/161 UBND cấp xã, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trong 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận được giải quyết đúng hạn/tổng số hồ sơ đã được giải quyết:

+ Quý I: 15.821/15.849 hồ sơ;

+ Quý II: 19.171/19.191 hồ sơ;

Tổng 9 tháng đầu năm đạt: 34.992/35.040 hồ sơ = 99,86%. Có 48 hồ sơ giải quyết quá hạn. Các cơ quan liên quan đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm xin lỗi đối với cá nhân, tổ chức theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn/tổng số hồ sơ đã được giải quyết:

+ Quý I: 14.144/14.144 hồ sơ;

+ Quý II: 14.183/14.218 hồ sơ;

Tổng 6 tháng đầu năm đạt: 28.327/28.362 hồ sơ = 99,87%. Có 35 hồ sơ giải quyết quá hạn. Các cơ quan liên quan đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm xin lỗi đối với cá nhân, tổ chức theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn/tổng số hồ sơ đã được giải quyết:

+ Quý I: 138.945/138.945 hồ sơ;

+ Quý II: 172.186/172.186 hồ sơ;

Tổng 6 tháng đầu năm đạt: 374.450/374.533 hồ sơ = 99,97%. Có 83 hồ sơ giải quyết quá hạn. Các cơ quan liên quan đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm xin lỗi đối với cá nhân, tổ chức theo quy định.

7. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đã được kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cho phép cá nhân, tổ chức có thể lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến từ Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công trực tuyến đã được tích hợp. Trên Cổng Dịch vụ công tỉnh đã cung cấp 1457 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó:

- Số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 được cung cấp là 537; trong đó, đã tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia là 516 dịch vụ.

- Số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp là 920; trong đó, đã tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia là 468 dịch vụ.

- Có 118 dịch vụ đã phát sinh hồ sơ mức độ 3 với tổng số 1688 hồ sơ trực tuyến; 191 dịch vụ đã phát sinh hồ sơ mức độ 4 với tổng số 13.597 hồ sơ trực tuyến.

Hiện nay 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh đều đã sử dụng Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính; công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị.

8. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính

Đã tiếp nhận 04 phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Hệ thống thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Chính phủ tại địa chỉ: <https://pakn.dichvucong.gov.vn>.

Phản ánh đều trên đã được giao các cơ quan, đơn vị xử lý và trả lời theo quy định, cụ thể:

- 01 phản ánh, kiến nghị của công dân Trần Thị Bình:

MS: PAKN.20220110.0038

- Kết quả xử lý: Công văn số 65/UBND-PVHCC&KSTT ngày 11/01/2022 về việc xử lý phản ánh, kiến nghị của công dân.

- 01 phản ánh, kiến nghị của Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại Khánh Linh:

MS: PAKN.20211221.0009

- Kết quả xử lý: Công văn số 30/UBND-PVHCC&KSTT ngày 14/01/2022 về việc xử lý phản ánh, kiến nghị.

- 01 phản ánh, kiến nghị của công dân Nguyễn Văn Bình:

MS: PAKN.20211216.0069

- Kết quả xử lý: Công văn số 3293/UBND-PVHCC&KSTT ngày 22/12/2021 về việc xử lý phản ánh, kiến nghị của công dân trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- 01 phản ánh, kiến nghị của công dân Vũ Thanh Bình

MS: PAKN.20220322.0006

- Kết quả xử lý: Công văn số 759/UBND-PVHCC&KSTT ngày 30/3/2022 về việc xử lý phản ánh, kiến nghị của công dân trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

9. Công tác kiểm tra

Thực hiện theo Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về kiểm tra cải cách hành chính và công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên năm 2022.

10. Đánh giá giải quyết TTHC

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC, kết quả đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC tại Trung tâm qua hệ thống máy tính bảng như sau: trong kỳ có 4.060 lượt đánh giá trên tổng số 33.920 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 11.97% số hồ sơ được đánh giá. Kết quả đánh giá có 4.023/4.060 lượt đánh giá “Rất hài lòng”, đạt tỷ lệ 99,09%; 36/4.060 lượt đánh giá “Hài lòng”, đạt tỷ lệ 0.89%; 1/4.060 lượt đánh giá

“Không hài lòng”, đạt tỷ lệ 0.02% với thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm.

Hiện tại, việc tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên phạm vi toàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ đang được Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu triển khai thực hiện.

III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Về Bộ phận Một cửa các cấp: Cơ sở vật chất bố trí cho Bộ phận Một cửa các cấp tuy đã được quan tâm, xong chưa thực sự đáp ứng yêu cầu; nhân sự chuyên trách làm việc tại Bộ phận Một cửa còn mỏng; nhân sự tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, chủ yếu ở cấp xã, còn một số trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu công việc, nhất là về trình độ ứng dụng công nghệ thông tin; một số cơ quan, địa phương chưa thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 209/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 và Nghị quyết số 333/2020/NQ-HĐND ngày 01/12/2020 của HĐND tỉnh.

2. Về bố trí cán bộ đầu mối và kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC: Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC thường xuyên thay đổi, có đơn vị chưa kịp thời bố trí người thay thế và thực hiện các thủ tục đề nghị công nhận thay đổi cán bộ đầu mối theo quy định; cán bộ đầu mối chưa được tạo điều kiện thuận lợi về thời gian để thực hiện nhiệm vụ được giao; nhiều cơ quan, địa phương chưa bố trí đầy đủ kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC nói chung và khoản chi hỗ trợ cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC nói riêng theo quy định tại Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh. Những điều đó làm ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC trong triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị.

3. Về công bố, công khai TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chưa kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC/danh mục TTHC theo quy định, Văn phòng UBND tỉnh phải thường xuyên đôn đốc, thậm chí có đơn vị để UBND tỉnh phải ra văn bản đôn đốc nhiều lần và yêu cầu giải trình trách nhiệm. Điều đó làm ảnh hưởng đến việc công khai và giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Còn một số đơn vị cấp huyện, cấp xã chưa thực hiện nghiêm túc trách nhiệm công khai bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Một cửa theo quy định như: chưa cập nhật kịp thời các TTHC theo quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh, còn tình trạng công khai TTHC đã hết hiệu lực; hình thức công khai chưa bảo đảm đúng quy định, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu thông tin về TTHC khi có nhu cầu.

4. Về xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC: Tỷ lệ TTHC được phê duyệt quy trình nội bộ chưa đạt 100% ở cả 3 cấp chính quyền, do việc triển khai xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC mang tính chất

chuẩn hóa, đòi hỏi phải có độ chi tiết và chính xác cao (là cơ sở để xây dựng quy trình điện tử), lại cần gắn liền với hoạt động thực tiễn giải quyết TTHC của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời trong quá trình các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý ở 3 cấp chính quyền cần có sự thống nhất giữa các phòng, ban, bộ phận trong nội bộ cơ quan giải quyết TTHC và với cơ quan hành chính cấp dưới; đối với các TTHC có tính chất liên thông cần lấy ý kiến thống nhất với các cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng.

5. Về cập nhật tình trạng giải quyết hồ sơ TTHC lên phần mềm một cửa điện tử tỉnh: cơ bản đã thực hiện tốt đối với cấp tỉnh và cấp huyện, tuy nhiên ở cấp xã còn hạn chế, mới đạt tỷ lệ trung bình khoảng trên 50%. Điều đó ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC và sự hài lòng của người dân, tổ chức với cơ quan nhà nước.

6. Về giải quyết hồ sơ TTHC:

- Một số cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC trong quá trình giải quyết TTHC còn ban hành các văn bản trả lại hồ sơ hoặc đề nghị người nộp hồ sơ xin rút, sau đó nộp lại để tính lại thời gian giải quyết từ đầu, làm thời gian giải quyết một hồ sơ TTHC tăng gấp 2-3 lần so với quy định, gây bức xúc cho tổ chức, cá nhân; vẫn có phản ánh về một số hành vi thiếu minh bạch trong giải quyết TTHC như cơ quan giải quyết TTHC liên hệ, làm việc riêng với đối tượng thực hiện TTHC mà không thông qua Bộ phận Một cửa theo đúng quy định,...

- Nhiều hồ sơ TTHC có kết quả giải quyết trước hạn nhưng chưa được thông báo kịp thời đến người thực hiện TTHC biết để đến nhận kết quả, do công chức tại Bộ phận một cửa chưa cập nhật kịp thời và đầy đủ tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC lên Phần mềm một cửa điện tử tỉnh theo yêu cầu; mặt khác chức năng nhắn tin tự động hiện mới chỉ hỗ trợ cho người sử dụng mạng Vinaphone, hoạt động chưa hiệu quả hoặc thông báo qua thư điện tử nhưng số người dùng chưa phổ biến.

7. Về thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Việc tiếp nhận TTHC theo phương thức trực tuyến đạt hiệu quả thấp, tỷ lệ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến (TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4) còn hạn chế và chưa được đối tượng thực hiện TTHC quan tâm sử dụng. Nguyên nhân là do việc xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước vẫn chạy theo số lượng mà chưa bảo đảm chất lượng thực chất, chưa thực sự hướng tới người sử dụng; một số công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu về trình độ công nghệ thông tin để ứng dụng và hỗ trợ, hướng dẫn cá nhân, tổ chức trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; nguyên nhân nữa là nhiều người vẫn có thói quen nộp hồ sơ TTHC theo phương thức trực tiếp tại cơ quan nhà nước mà chưa quan tâm sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

8. Về đánh giá giải quyết TTHC: Chưa thực hiện được trên phạm vi toàn tỉnh và chưa triển khai được toàn diện theo Bộ tiêu chí quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, một trong những nguyên nhân trực tiếp là do chưa có đầy đủ

quy trình điện tử chuẩn để áp dụng thống nhất ở các cấp chính quyền trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thực tế thì các nhiệm vụ của công tác cải cách, kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã được thực hiện từ nhiều năm và cơ bản đã đi vào nền nếp. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh cơ bản đã nắm tương đối rõ ràng về yêu cầu nhiệm vụ, tuy nhiên, có lúc, có nơi còn buông lỏng trách nhiệm, thực hiện thiếu nghiêm túc dẫn đến hiệu quả đạt được chưa như mong đợi.

Do đó, để phát huy hơn nữa những kết quả tích cực đã đạt được, đồng thời sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC nói chung, cũng như trong lĩnh vực “Thủ tục hành chính công” của Bộ chỉ số PAPI nói riêng góp phần nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên, trong thời gian tới, Văn phòng UBND tỉnh sẽ tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ, trong đó sẽ đặc biệt tập trung tăng cường công tác kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra riêng của Văn phòng UBND tỉnh để kiểm tra trực tiếp tại Bộ phận Một cửa các cấp, kiểm tra chuyên sâu nghiệp vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp... Đây sẽ là giải pháp quan trọng trong giai đoạn hiện nay để chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, yếu kém của công tác này đang có xu hướng gia tăng, gây cản trở nỗ lực cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh, xây dựng nền hành chính phục vụ của chính quyền tỉnh.

Để có điều kiện thực hiện tốt giải pháp này, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị HĐND, UBND tỉnh quan tâm, bổ sung nhân sự làm công tác kiểm soát TTHC của tỉnh đủ để bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Tối thiểu 05 biên chế để thực hiện công tác kiểm soát TTHC (căn cứ đề xuất: theo mức biên chế đã được quy định tại Công văn số 1064/TTg-TCCV ngày 23/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát TTHC và đã được UBND tỉnh giao cho Phòng Kiểm soát TTHC tại Quyết định thành lập Phòng Kiểm soát TTHC).

- 02 biên chế để thực hiện triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (căn cứ đề xuất: theo nhu cầu thực tế khi nhận bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới từ Sở Nội vụ chuyển sang).

Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tăng cường trách nhiệm trong triển khai công tác cải cách, kiểm soát TTHC; thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, nhận thức đầy đủ trách nhiệm trong xây dựng nền hành chính phục vụ; bố trí nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa, cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC bảo đảm số lượng và chất lượng, đồng thời bảo đảm kinh phí cho công tác này theo quy định của tỉnh.

B. ĐỐI VỚI LĨNH VỰC “QUẢN TRỊ ĐIỆN TỬ”

Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; đầu mối Cổng thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; quản lý Công báo và phục vụ các hoạt động chung của UBND tỉnh; giúp Chủ tịch UBND và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý văn thư - lưu trữ và công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh, có trách nhiệm quản lý Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các hoạt động tin học, công báo của Văn phòng.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

- Văn phòng UBND tỉnh đã phân công 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng phụ trách công nghệ thông tin.
- Giao Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh chuyên trách CNTT và đầu mối triển khai ứng dụng CNTT.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ

1. Đánh giá chung

- Hạ tầng CNTT được quan tâm đầu tư, 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính làm việc; có mạng LAN, internet.
- Từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo yêu cầu để triển khai các ứng dụng tác nghiệp điều hành;
- Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử tỉnh; Xây dựng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh;
- Kết nối liên thông gửi nhận văn bản với Chính phủ và các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố;
- Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh thông tin.
- Triển khai văn bản chỉ đạo của cấp trên tới toàn thể các phòng, đơn vị trong Văn phòng về tăng cường quản lý đối với các loại hình thông tin trên mạng;
- Tham dự đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn về CNTT do sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước

- Về sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hưng Yên: Phối hợp với Trung tâm CNTT - Sở Thông tin và Truyền thông, bổ sung tài khoản thư điện tử cho cán bộ công chức, đến tháng 6/2022, 100% cán bộ, công chức đều có hộp thư điện tử công vụ.

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành và các phần mềm khác đã nâng cao được hiệu quả công việc rút ngắn thời gian xử lý văn bản, tiết kiệm văn phòng phẩm trong công tác ban hành văn bản, chủ động xử lý văn bản.

Các phần mềm đang được sử dụng tại Văn phòng UBND tỉnh:

- Quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng

+ Tên phần mềm: Quản lý văn bản và điều hành chung toàn tỉnh.

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Số lượng văn bản đến được cập nhật trên phần mềm là gần 15 ngàn văn bản; Văn bản đi được cập nhật trên phần mềm là gần 5 ngàn văn bản. (Văn bản được cập nhật, sử dụng hoàn toàn bản điện tử, không dùng sổ văn thư bản giấy).

- Quản lý kế toán - tài chính

+ Tên phần mềm: Imas.

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Toàn bộ hệ thống chứng từ, sổ, báo cáo được sử dụng bằng phần mềm.

- Quản lý Văn bản quy phạm pháp luật

+ Tên ứng dụng: Quản lý Văn bản quy phạm pháp luật.

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Toàn bộ hệ thống văn bản được vào sổ, quản lý, cập nhật trên internet phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Quản lý Văn bản Chỉ đạo điều hành

+ Tên ứng dụng: Quản lý Văn bản chỉ đạo điều hành.

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Toàn bộ hệ thống văn bản được vào sổ, quản lý, cập nhật trên internet phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Công báo điện tử tỉnh Hưng Yên

+ Tên ứng dụng: Công báo.

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Toàn bộ hệ thống văn bản từ năm 2007 được vào sổ, quản lý, cập nhật trên internet phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Quản lý Hồ sơ lưu trữ

+ Tên ứng dụng: Quản lý Hồ sơ lưu trữ

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Toàn bộ hệ thống văn bản được vào sổ, quản lý, cập nhật trong mạng LAN từ năm 1998.

- Phần mềm đang sử dụng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước

+ Tên ứng dụng: Gửi nhận và tổng hợp Báo cáo; Theo dõi và thực hiện nhiệm vụ.

+ Kết quả sử dụng đến tháng 6/2022: Toàn bộ hệ thống văn bản được vào sổ, quản lý, cập nhật trên phần mềm.

- Hệ thống hội nghị truyền hình

Số cuộc họp qua hệ thống hội nghị truyền hình giữa cơ quan với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương cơ quan khác trên tổng số cuộc họp được thực hiện đến hết tháng 6/2022: trên 50 cuộc.

- Phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ

Phần mềm được đưa vào sử dụng từ năm 2016, đến nay hệ thống đã được sử dụng thường xuyên.

3. Hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh

Cổng thông tin điện tử Hưng Yên đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là kênh thông tin chính thống của UBND tỉnh trên mạng Internet, tập hợp và truyền tải trao đổi thông tin trên các lĩnh vực phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền; cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền kịp thời các Nghị quyết của HĐND tỉnh; công tác cải cách hành chính;...

Thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh luôn bám sát các định hướng tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, phục vụ ngày càng hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến 6/2022 đã đăng tải gần 1000 tin, bài; tổ chức biên dịch và đăng tải gần 200 tin bài trên trang thông tin tiếng Anh; hơn 800 văn bản trên cơ sở dữ liệu (Văn bản chỉ đạo điều hành); biên tập và xuất bản 7 số Công báo điện tử.

Theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, kết quả cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị cụ thể như sau:

-Thông tin giới thiệu: Theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP yêu cầu mục này tối thiểu phải có các thông tin về sơ đồ, cơ cấu tổ chức; chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan và các đơn vị trực thuộc; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan; thông tin về địa chỉ giao dịch của cơ quan; thông tin về cán bộ công chức có thẩm quyền. Những thông tin này giúp cho công dân và các tổ chức biết và tiện liên hệ công tác.

-Tin tức, sự kiện: 100% các cơ quan, đơn vị đã quan tâm đăng tải cập nhật thường xuyên, liên tục mục "Tin tức, sự kiện" để thông tin, tuyên truyền phản ánh về các hoạt động của ngành, địa phương, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh. Trong đó, 100% cổng thông tin điện tử của các huyện, thị xã, thành phố có tần suất đưa tin hàng ngày về công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. 100% cổng thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh có tần suất đăng tải, cập nhật thông tin mới theo ngày.

- Thông tin chỉ đạo điều hành: Theo quy định, thông tin chỉ đạo điều hành là ý kiến chỉ đạo điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của cơ quan; lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan. Việc đăng tải các văn bản chỉ đạo điều hành lên cổng TTĐT giúp cho các cơ quan cấp dưới và các cơ quan liên quan nắm được các thông tin chỉ đạo điều hành của cấp trên để biết được chủ trương và có định hướng thực hiện.

- Chuyên mục hỏi đáp: Phối hợp với Ban Biên tập trả lời các câu hỏi của tổ chức, cá nhân gửi đến mục Hỏi – Đáp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Thông tin tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn thực hiện pháp luật và chế độ chính sách: Các cổng TTĐT cập nhật thường xuyên hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, văn bản quản lý hành chính; bên cạnh đó, tuyên truyền qua những tin ngắn giới thiệu đến người đọc thông tin tóm tắt về những văn bản, chính sách mới ban hành có kèm theo liên kết đến văn bản gốc để người đọc có thể xem toàn văn nội dung văn bản. Các thông tin tuyên truyền, phổ biến được đăng tải trên các cổng TTĐT đạt chất lượng cao hơn so với các năm trước.

- Dịch vụ công trực tuyến: 100% cổng TTĐT đều cung cấp các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, lĩnh vực, địa phương phục vụ người dân và doanh nghiệp tìm hiểu thông tin. Việc đăng tải và hướng dẫn quy trình thực hiện thủ tục hành chính lên cổng TTĐT sẽ giúp cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp biết được quy trình giải quyết TTHC, giúp cho họ biết cần phải làm những gì, ở đâu, gặp ai... một cách nhanh chóng, thuận tiện và chính xác và cũng giúp chính cơ quan đó giải quyết công việc được nhanh chóng hiệu quả hơn; việc cập nhật thông tin về các dịch vụ công trực tuyến được các đơn vị quan tâm rà soát các quyết định sửa đổi, bổ sung về TTHC mới được ban hành cập nhật kịp thời, đầy đủ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. Công tác tuyên truyền về DVC trực tuyến đang được đẩy mạnh dẫn đến số lượng hồ sơ trực tuyến trong năm cao hơn so với những năm trước đây.

Hiện tại các cơ quan, đơn vị đã tạo liên kết tới Cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.hungyen.gov.vn/>), hiện đang cung cấp 1895 dịch vụ công trong đó số lượng dịch vụ công mức độ 3 là 541; mức độ 4 là 930.

- Thông tin về "Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển", "Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công", có khoảng 30% cổng TTĐT của các cơ quan, đơn vị đăng tải, cập nhật các thông tin liên quan đến chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của tỉnh, của ngành, địa phương.

- Chuyên mục Chuyển đổi số: đây là tiêu chí mới theo quy định mới ban hành giúp tuyên truyền tới bạn đọc về nội dung chuyển đổi số, Chính phủ số, chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước đồng thời tuyên truyền về các kết quả Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Các mục thông tin khác: "Thông tin về chương trình, đề tài khoa học", "Thông tin, báo cáo thống kê" chưa được nhiều cơ quan, đơn vị quan tâm cung cấp trên cổng TTĐT; "Thông tin tiếng nước ngoài", chỉ hiển thị có một số cổng TTĐT cung cấp được phiên bản tiếng Anh, còn lại hầu hết chưa thực hiện. 100% cổng TTĐT đều có chức năng "Tìm kiếm" đảm bảo thuận tiện cho người truy cập...

- Mục lấy ý kiến góp ý của tổ chức cá nhân vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nhằm lấy ý kiến sâu rộng không chỉ của các cơ quan tổ chức mà còn trưng cầu ý kiến của toàn thể nhân dân, đóng góp cho văn bản ngày càng hoàn thiện.

<https://hungyen.gov.vn/portal/Pages/Xin-y-kien-Nhan-dan.aspx>

<https://hungyen.gov.vn/portal/Pages/2022-3-4/Lay-y-kien-gop-y-vao-du-thao-Quy-hoach-tinh-Hung-Y1n0h9k.aspx>

<https://hungyen.gov.vn/portal/pages/lay-y-kien.aspx>

4. Hiện trạng nhân lực CNTT

Hiện tại Văn phòng UBND tỉnh có 04 kỹ sư Công nghệ thông tin, được phân công làm chuyên trách về CNTT tại Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh đã thường xuyên cử cán bộ tham gia các tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

5. Kết quả đạt được

- Cổng TTĐT đã trở thành một kênh giao tiếp quan trọng giữa cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp, góp phần phổ biến hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, quảng bá hình ảnh của địa phương trên mạng internet. Cổng TTĐT đã được liên kết đăng tải toàn bộ các TTHC công của các cấp, các ngành từ tỉnh đến xã.

- Cổng TTĐT đã cung cấp cho nhân dân và doanh nghiệp các thông tin về tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật; đăng tải và hướng dẫn quy trình thực hiện các TTHC; thông tin về quy hoạch, kế hoạch, phát triển của ngành, địa phương; thông tin về chỉ đạo điều hành của cơ quan, chính quyền và các thông tin hoạt động, quảng bá hình ảnh của ngành, địa phương.

- Cổng TTĐT đã góp phần to lớn trong việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đúng pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, thu hút đầu tư trên địa bàn; hướng dẫn nhân dân doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC được nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm chi phí, thời gian và công sức; tạo điều kiện cho nhân dân trao đổi trực tuyến với chính quyền, giám sát hoạt động của chính quyền đặc biệt là trong lĩnh vực giải quyết TTHC công; là phương tiện và cách thức làm cho hoạt động của các cấp, các ngành được công khai minh bạch.

6. Hạn chế

- Bên cạnh những kết quả đạt được, việc ứng dụng CNTT và các phần mềm cũng còn có nhiều hạn chế, tồn tại cần rút kinh nghiệm (Trình độ cán bộ chưa đồng đều, chưa quyết liệt trong cả hệ thống).

- Việc ứng dụng CNTT tại các đơn vị còn thiếu tính đồng bộ, chưa đi vào chiều sâu.

- Hệ thống thư điện tử công vụ chỉ sử dụng khoảng 50% (Nguyên nhân: Hệ thống thư nhiều thư rác, việc gửi thư còn hạn chế nơi nhận; thói quen của cán bộ công chức trong việc sử dụng các hệ thống thư miễn phí).

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tập trung các nhiệm vụ ưu tiên triển khai năm 2022, 2023 phù hợp với các mục tiêu của Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/2/2021 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch ứng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 03/3/2022 về phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên năm 2022;

Các mục tiêu cần cụ thể, định lượng, dễ theo dõi và đánh giá kết quả. Một số mục tiêu cơ bản như sau:

- 100% văn bản trao đổi giữa Văn phòng UBND tỉnh với các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định;

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành được kết nối, chia sẻ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- 80% các cuộc họp trực tuyến có 2 cấp tham gia trở lên.

- 100% cán bộ công chức sử dụng hòm thư công vụ.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục tăng cường triển khai các hình thức tuyên truyền, phổ biến chuyên đề về an toàn, an ninh thông tin số trước tình hình an ninh và an toàn thông tin mạng có nhiều diễn biến phức tạp như hiện nay.

- Rà soát, triển khai thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; tuân thủ các quy trình, quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin; triển khai các biện pháp an toàn, an ninh

thông tin, đặc biệt là đối với Cổng thông tin điện tử tỉnh và các cổng thông tin điện tử thành viên.

- Tăng cường đầu tư các thiết bị tường lửa để triển khai công tác bảo mật tại đơn vị, duy trì hàng năm cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền
- Tăng cường các lớp ứng dụng và phát triển CNTT cho cán bộ chuyên môn phụ trách về CNTT;
- Xây dựng được chính sách đãi ngộ cán bộ làm công tác chuyên trách về công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả công tác nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công trong lĩnh vực “thủ tục hành chính công” và “quản trị điện tử” 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Trân trọng gửi Sở Nội vụ tổng hợp./. *vb*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT TT-HN tỉnh ^{Hà};
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT ^{Thắng}

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Văn Thắng